

Số: /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2019

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT tại Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt ngày 12/3/2019 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1885/STNMT-TNN ngày 06/5/2019 và văn bản số 1884/TĐHS-STNMT ngày 06/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT, địa chỉ tại số 35, đường Hai Bà Trưng, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Thủy điện Núi Ngang.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phát điện.
3. Nguồn nước khai thác: Sông Ba Liên, thuộc lưu vực sông Trà Cầu.
4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Thuộc địa phận xã Ba Liên, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi;

- Tọa độ các hạng mục chính của công trình khai thác (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 độ, múi chiều 3 độ) cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X (m)	Y (m)
1	Đập dâng	1639822,74	587340,67
2	Cửa lấy nước	1639893,91	587349,78

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X (m)	Y (m)
3	Nhà máy	1639942,13	587263,89
4	Cửa xả	1640284,48	587147,18

5. Chế độ khai thác: Phụ thuộc vào chế độ điều tiết của hồ chứa nước Núi Ngang.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Công suất lắp máy là 0,7 MW, lưu lượng lớn nhất qua nhà máy thủy điện là 4,68 m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Công trình thủy điện Núi Ngang tận dụng lưu lượng nước cấp về hạ du vào các tháng mùa kiệt và lưu lượng đến dư thừa vào mùa lũ của hồ chứa nước Núi Ngang để phát điện, nước được lấy từ cống lấy nước của hồ chứa nước Núi Ngang dẫn qua đường ống áp lực đến nhà máy thủy điện. Nước sau khi phát điện được trả lại sông Ba Liên (thượng lưu sông Trà Cầu) tại vị trí cách tuyến đập Hồ chứa nước Núi Ngang khoảng 40m về phía hạ lưu.

8. Thời hạn của giấy phép: 05 năm.

Điều 2. Yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT thực hiện các nội dung sau:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Tuân thủ theo Quy trình vận hành điều tiết Hồ chứa nước Núi Ngang tỉnh Quảng Ngãi.

3. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa nước Núi Ngang trong việc đảm bảo an toàn công trình, điều tiết cấp nước cho sinh hoạt, hoạt động sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xả dòng chảy tối thiểu, nhu cầu sử dụng nước ở hạ du theo quy định.

4. Lắp đặt thiết bị đo đạc lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác; thực hiện việc quan trắc và truyền thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước để Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, kiểm tra, giám sát.

5. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành công trình, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

6. Trường hợp thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất trong khu vực, phải phối hợp chặt chẽ với địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước có liên quan để điều chỉnh chế độ vận hành của công trình khai thác cho phù hợp.

7 Phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan trong việc quản lý bảo vệ nguồn nước theo quy định hiện hành.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan; cung cấp đầy đủ và trung thực

thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

9. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

10. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

11. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

10. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

11. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 15 tháng 12*), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Núi Ngang.

Điều 3. Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ; Chủ tịch UBND xã Ba Liên; Giám đốc: Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HDT, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP (NN), CBTH;
- Lưu: VT, pNNTNlesang107.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính